**Tên bài học:** **Bài 42. Các số 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90**

**Tiết: 60**

**1. Yêu cầu cần đạt** Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Đếm số lượng bằng cách tạo mười.

- Đọc, viết các số 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90.

- Thực hành vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên: Các thanh khối lập phương rời hoặc que tính; các thẻ số từ 10 đến 20 và các thẻ chữ: *mười, hai mươi.*

b. Học sinh: SGK

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (5 phút)**  - GV đính tranh. Nêu theo yêu cầu.  *-* Quan sát tranh khởi động.  - Suy nghĩ thảo luận theo cặp hoặc theo bàn: Có cách nào đếm số khối lập phương dễ dàng và ít nhầm lẫn không?  - Chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét  **2. Hoạt động hình thành kiến thức (22 phút)**  - Giới thiệu bài mới.  **Hoạt động 1:Hình thành kiến thức**  **1. GV hướng dẫn HS đếm 10, 20, 30 khối lập phương**  - GV lấy 10 khối lập phương (hoặc que tính) sau đó yêu cầu HS đếm, xếp thành 1 thanh.  - GV hướng dẫn tương tự với 20,30 khối lập phương  - GV giới thiệu: Khi có nhiều khối lập phương, các em có thể đếm từ 1 đến 20 nhưng có thể gạt ra từng nhóm 10 khối lập phương rồi đếm: “mười, hai mươi”.  **2. HS thực hành đếm khối lập phương**  - GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm, sau đó báo cáo kết quả.  - Gọi HS báo cáo kết quả, nói cách đếm của nhóm.  - GV nhận xét, gắn kết quả lên bảng, HS chỉ vào từng thanh đếm, đọc số Chẳng hạn: chỉ vào 4 thanh; đếm: “mười, hai mươi, ba mươi, bốn mươi”; nói “Có 40 khối lập phương”.  **3. Trò chơi “Lấy đủ số lượng”**  - HS lấy ra đủ số khối lập phương (hoặc số que tính) theo yêu cầu cua GV hoặc của bạn. Chẳng hạn: Lấy ra đủ 70 khối lập phương (7 thanh), lấy thẻ số 70 đặt cạnh những khối lập phương vừa lấy.  - Nhận xét, tuyên dương.  **Hoạt động 2: Thực hành, luyện tập**  **Bài 1:**  - GV nêu yêu cầu.  - Hướng dẫn HS làm bài tập: Yêu cầu HS đếm số hạt và đếm số viên kẹo? Ngoài việc đếm tất cả số hạt ở 3 chiếc vòng, con còn có cách làm nào khác để tìm tất cả có bao nhiêu hạt?  - Nhận xét, tuyên dương  **Bài 2.**  - GV nêu yêu cầu.  - Hướng dẫn HS làm bài tập yêu cầuHS nêu số còn thiếu trên mỗi quả chuông ghi dấu  - Gọi HS đọc các số từ 10, 20,..., 90 và ngược lại: 90, 80,.., 10.  - Nhận xét, tuyên dương  **3.Vận dụng thực hành (5 phút)**  **Bài 4**  - Yêu cầu HS HS thực hiện theo nhóm bàn, mỗi HS chọn một thẻ số trong các thẻ số: 10, 20, ..., 90 rồi lấy đủ số đồ vật tương ứng.  - Nhận xét, tuyên dương  **4. Củng cố và nối tiếp (3 phút)**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?  - Khi phải đếm nhiều đồ vật, em nhắc bạn nên đếm thế nào cho dễ dàng và chính xác.  - Về nhà, em hãy quan sát xem trong cuộc sống các số 10 đến 90 được sử dụng trong các tình huống nào. | - HS *quan sát* tranh khởi động  - HS chia sẻ trong nhóm học tập (hoặc cặp đôi).  - HS chia sẻ trước lớp.  - Nhắc lại tên bài  - HS lắng nghe  - HS đếm và nói kết quả: “Có 10 khối lập phương”. GV thực hiện thao tác xếp 10 khối lập phương thành 1 thanh; nói: “mười”; gắn thẻ chữ “mười”, thẻ số “10”.  - HS làm đếm và tìm thẻ số  - Lắng nghe  - HS thực hiện các thao tác đếm và gắn thẻ số tương ứng.  - HS thực hành đếm theo cặp.  - Lắng nghe  - HS tham gia trò chơi  - Lắng nghe  - HS trả lời  - Lắng nghe  - Lắng nghe  - HS điền 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90  - HS đọc  - Lắng nghe  - HS làm việc theo nhóm bàn  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS thực hiện |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy**